

8^o Pièce
INDO-CHINOIS
851

扇合蓮嬌

KIỀU - LIÊN HỢP PHIỂN

(Cải lương Bắc-Kỳ)



Hiệu sách QUẢNG-THỊNH Hanoi
xuất bản và giữ bản quyền

In lần thứ nhất



HANOI

IMPRIMERIE THUC-NGHIEP

MAI-DU-LAN SUCC.

1929

(C.)

*depot legal
certificat tirage
conforme 5000 exemplaires
(Gring mille)
Hanoi, 14 Mars 1929*

*Pièce
8^o Indoch
851*

蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇



蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

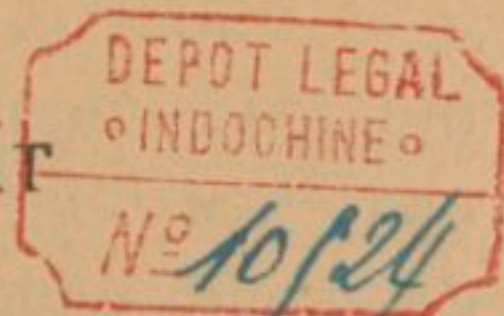
蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇 蘇

KIỀU - LIÊN HỢP - PHIÊN

(Sự tích Phan-Trần)

CẢNH THỨ I. — DINH THẮT

(Ngoài đường đi)



(PHAN-CÔNG, TRẦN-CÔNG, PHAN-PHU-NHÂN VÀ TRẦN-PHU-NHÂN CÙNG NGỒI).

PHAN-CÔNG NÓI. — Thừa quan bác, anh em mình đã giao ước với nhau rằng : mai ngày bên sinh giai bên sinh gái thì ta gả cho nhau, thời nay tôi xin giao lá quạt lại để quan bác giữ cho.

NGÂM. — Bạn hoa trước án ngang mây, đổi trao lá quạt sau này cho con.

TRẦN-CÔNG NGÂM TIẾP. — Bạn quỳnh đính ước đề hôn, nay xin gửi chiếc trâm tròn làm duyên.

PHAN-PHU-NHÂN NGÂM BÔNG MẠC. — Hừ, hừ, non thần mơ giấc mộng tiên, mưa chiều hôm, mây chiều sớm, chút tình âu yếm, luống nặng nguyên non hoa (SA MẠC) Chén son nguyệt với giăng già, đổi trao quạt lá trâm ngà cho con ; còn giờ còn nước còn non, còn ghi bút trúc hãy còn thề hoa.

TRẦN-PHU-NHÂN NGÂM TIẾP BÔNG MẠC. Buồng đào giấc mộng đêm qua, vịn ngành hoa, ôm bầu trứng, như nâng như hững luống mận mà tình chung. (SA MẠC) Đang khi hoa ấp giăng lồng, vì con đính ước tơ hồng duyên sau ; hai bên trâm lá quạt tàu, trao lời lựa dịp reo cầu trâm năm.

(HAI BÊN GIAO TRÂM QUẠT CHO NHAU. TRẦN CÔNG SAI RỌN RƯỢU, VÂN VÂN, TRONG KHI UỐNG RƯỢU, PHAN-CÔNG NGÂM)

PHAN-CÔNG NGÂM SA MẠC. — Đôi ta đồng học đồng khoa, đổi trao trâm quạt ấy là đồng thân.

(BỐN NGƯỜI MỜI NHAU UỐNG RƯỢU, VÂN. VÂN)

TRẦN-CÔNG NGÂM TIẾP SA MẠC. — Ngày xuân phơi phơi chén xuân trâm thề quạt ước ái ân còn giải.

(Trần-công sai gọi CON-CHÁU RA hát chúc khi uống rượu)

CA LƯU THỦY. — Họ Trần họ Phan, nay trao trâm trao quạt trao thẻ, trao trâm quạt, vui cả thuyền tình cũng thú. Chén thanh trà kinh dâng, kinh dâng kinh dâng, rượu hoa chén hoa khuyen mời kinh chúc, ừ hự chúc dâng, dâng cho dâng, dâng cho vui, cho vui bạn tình, thêm cho vui tiệc quỳnh, thơm mùi thơm ngào ngạt ngát lừng. Phan bén Trần, Phan bén Trần, bày tiệc xuân, chén thanh trà, chén thanh trà pha mùi đượm.

Vườn hồng vườn hồng dục tin xuân, chỉ cho bằng chim oanh đậu ngành xuân, trao tiệc ngọc: kết tơ tần đặng sớm, chén thanh trà, chúc trước nhà sân lai, thử sem đó hai họ sánh so sánh ừ hự sánh so, trao, ước hẹn, giám sai giám sai dạ vàng, bạn vàng bạn vàng hẹn kết giao, trao ước hẹn, giám sai giám sai dạ vàng, dù sa cách cách trở bước sa đàng, xin kết hợp, phượng hợp cùng loan, câu reo vàng, câu reo vàng cảm tạ.

TRẦN PHU-NHÂN NGÂM. Trao tay một chiếc trâm cài, mong cảnh đàn quế sớm gài non yên;

PHAN PHU-NHÂN NGÂM TIẾP. — Đưa tay một lá quạt tiên, mong hồ bích thủy hoa sen nầy trời.

TRẦN PHU-NHÂN NÓI. — Thừa ông bà, sinh giai sinh gái là giới cho, cũng chưa biết được ạ, nhưng em cũng xin chúc bà sinh giai.

NGÂM-SA-MẠC Gái giai khôn nổi thăm giò, chúc bà non quế nầy nhô một chồi.

PHAN PHU-NHÂN NGÂM TIẾP SA-MẠC. — Chẳng qua muôn sự bởi trời, dù giai dù gái ai thời đã hay.

PHAN-CÔNG NÓI. — Thôi em xin đa tạ quan bác, nay ta đã định ước với nhau rồi, vậy em xin phép cáo từ, dạ thưa ông bà.

NGÂM BIỆT. — Một lời định ước vẹn tròn, vừa tan tiệc yến sẽ đồn vó câu.

(PHAN CÔNG, PHAN PHU-NHÂN RA VỀ)

TRẦN CÔNG NGÂM TIẾN. Một lời định ước cùng nhau, dầu thay mái tóc, lòng dầu chưa phai.

(VỢ CHỒNG PHAN CÔNG HẠ)

TRẦN PHU-NHÂN (dừng bóp bụng nói :) Ông ơi, nghe trong mình sốt sắng, bỗng chốc dạ quặn đau, tìm bà đỡ cho mau, kéo đến ngày sinh nở rồi đây, ông ơi.

NGÂM Thương ôi, cuồn cuồn khúc ruột quặn đau, hai tay nâng đỡ một bầu mang thai.

(Trần-công sai một con nhài đỡ Trần phu-nhân vào nhà trong, và một đứa sai đi tìm bà đỡ. Trần-công hạ)

CON NHÀI (đi tìm, bà đỡ NGÂM Vâng lời tôi phải đi ngay, buồng đào mừng đã đến ngày nở hoa.

(con nhài vào rồi đưa bà đỡ ra)

HÁT SẮP. Song mãn nguyệt khai hoa, bà lớn tôi song mãn nguyệt khai hoa, nên tôi mới phải mời bà đến ngay,

BÀ ĐỠ HÁT TIẾP. - Song may thực là may, khen cho rằng cô may may thực là may, đón tôi sao khéo gặp ngay giữa đường.

(Con nhài vừa đưa mẹ đỡ về thì Trần-phu-nhân đã sinh rồi)

CON NHÀI (bế Kiều-liên ra giao cho vú đỡ) NGÂM. - Buồng xuân mơn mớn hoa đào, cánh hoa non nở kẻo trao người bông.

BÀ ĐỠ (bế Kiều-liên) HÁT DU EM. - Bồng bồng bông, sờn sờ may liễu má hồng, ẵm em tôi bế tôi bồng tôi du. ta du hời du hời tình du; sữa đông như nước đông hồ. nghiêng bầu tuyết trắng tưới dò hoa tươi, à ời ời.

TÊN LÍNH (RA) NÓI. - Rõ khéo tầu chưa, đến bây giờ bà mới lại thì định đỡ cho ai nữa nào? Khi cho gọi còn lững lờ, nay đã dễ rồi, còn ở lại mà ăn báo nữa sao.

BÀ ĐỠ NÓI. - Ấy may đừng nói láo, tao chẳng chịu về không, đón tao về thì may phải giả công, vì tin con, ở nên tao vào tao đỡ.

TÊN LÍNH NÓI. - À ra bà định ăn vạ tôi à, thôi đừng nên kể lể mà nói chuyện lời thôi, không phải là vào đỡ dễ cho tôi, mà bắt phải đền công giả mụ, nghe chưa.

BÀ ĐỠ NÓI. - A ra thẳng nản định vỗ bà à, dám ăn nói quàng siên, đánh vào cổ lấy tiền, xem rằng gan ai giỏi.

(Mụ đỡ đánh tên lính, Trần-công nghe tiếng ồn ào chạy ra)

TRẦN CÔNG HỎI. — Cái gì thế hử, giỏi cái gì, tại sao ?

BÀ ĐỖ NÓI. — Bầm ông lớn, tên này nó đón con về để đỡ để cho bà lớn con, nhưng con đến, bà lớn con đã ở cũ rồi, con bảo tên này nó giả công con, nó không giả, nó lại nói lý với con, nó tưởng để mỗi chốc kiến tha con về đây chắc.

TRẦN-CÔNG NÓI. — Sao mụ đỡ hơi thế, làm bà đỡ đến nơi người ta để rồi, thì còn nói năng gì nữa mà còn đòi tiền công. Việc phúc đức thì tùy tâm người ta mới phải chứ, a mụ.

BÀ ĐỖ NÓI. — Dạ bầm quan lớn, con cũng không dám nói gì đến công sá nữa ạ, nay con muốn thưa cùng qu n lớn câu này chẳng biết ngài có ưng cho con không ạ.

TRẦN CÔNG HỎI. — Câu gì, việc gì, mụ cứ nói, ta xem sao đã.

(Mụ đỡ ra ý bển lên, Trần-công hỏi gạn mãi).

BÀ ĐỖ NÓI. — Dạ dám thưa ông lớn, con cũng không bao nhiêu tuổi ạ từ khi bố cháu mất đi đã hơn một t áng nay nó để cho con nuôi con thơ một mình, con nghĩ con cơ cực quá ạ.

(Nói xong mụ đỡ bù lu, bù loa lên khóc, khóc xong lại nói).

Mà con cũng không bao nhiêu tuổi ạ. Vẫn đứng vậy đến ngày nay đây, dám bầm ông lớn, vậy hay là nhân tiện bây giờ quan lớn có lòng thương con thì.... (Nói đến đây ra bộ bển lên).

TRẦN CÔNG HỎI. — Thì cái gì hử?..

BÀ ĐỖ LẠI NÓI. — Dạ bầm ông lớn, con không dám việc ấy ạ, xin ông lớn cho con ở lại nuôi cô con và hầu hạ bà lớn con thì may quá ạ.

TRẦN CÔNG NÓI. — Ừ thôi cũng là may đấy, thế thì mụ ở đây mà nuôi vú cho cô, hề sữa tốt ta sẽ cho nhiều tiền công, nghe chưa.

(Trần-Công hạ)

VÚ ĐỖ NGÂM. - Vừng giăng vắng vặc bên giới, con thuyền bát nhã đã qua khơi bể trần, sẵn hai bầu sữa trắng ngần, ấp ngành hoa nở tới buồng xuân viện đào.

(Vú đỡ toan vào)

TÊN LÍNH (gọi lại) HỎI. - Hừ, tưởng là môn bà đỡ, ngờ đâu chị vú em, Này chị kia ! sữa còn không vắt thử tôi xem, công thuê mướn về sau mà cả.

VÚ ĐỖ NÓI. — Gớm anh vắn tôi lắm cách quá thế. Ừ tưởng thế nào chứ mày đã thế, thì tao cũng chiều mày, kéo nữa mang tiếng ma mới bắt nạt ma cũ. Này ! sữa đây, thực nhiều nhé ! (Vú đỡ đi lại gần tên lính vắt sữa vào mặt tên lính)

TÊN LÍNH KÊU. — Quả mai hoa lạc địa lạc địa, bị hồng thủy thao thiên, thường chết đuối tự nhiên, hú ba hồn bầy vía.

(Vú đỡ lại vắt sữa vào mặt tên lính, tên lính chạy hai bên đuổi nhau thì hạ màn.)

HẠ MÀN

CẢNH THỨ HAI . — RỪNG NÚI

(Bên cạnh nhà)

KIỀU LIÊN NGỒI NÓI SỰ. — Đàm-châu, Trần-thị, tôi tên gọi Kiều-Liên, xưa mẹ cha trâm quạt nặng nguyên, thề ước với họ Phan Hòa quận ; sót tuổi muôn cha già lận đận, vội từ quan treo ấn về nhà, nơi tuổi vàng cha vội chơi xa, còn riêng chút mẹ già đầu bạc ; nay phút chốc gặp cơn loạn lạc, trận gió lay nhà bác cửa thừa, thôi lánh mình từ bước ngán ngơ, mẹ sẽ gượng ra cho con giắt.

GỌI. — Dạ thưa mẹ, mời mẹ ra con xin thưa chuyện.

TRẦN PHU-NHÂN (ở trong) NÓI SỰ. — Kiều-Liên con hỡi, nhân sao mà gọi mẹ véo von, nhường như tiếng khóc nỉ non, khiến cho mẹ châu rơi lã chã.

(Ra ngoài hỏi) Nào con gọi mẹ ra có việc gì đây, a con.

KIỀU-LIÊN nói sử. — Dạ thưa mẹ nghe đồn giặc kinh thiên độ g địa, nay mẹ già con trẻ biết sao, mẹ cùng con liệu lánh nơi nào, kéo e chút má đào vương tóc bạc, dạ thưa mẹ.

CA NAM-BÌNH. — Sao gia đạo phân mang, nghĩa ngán nỗi đời con giận hoài cái số, rằng phận gái hạt mưa, thương thay cái thời ly loạn, phân lìa, sự phân lìa, thời toan sao cho vẹn, thương vì như con còn con trẻ, trẻ con non lòng, trông hồng ơn mẹ, mẹ già tóc bạc gia mỗi, ời than ời kêu trời, sao tránh khỏi cơ trời. khỏi cơ trời, vì con nên phải lòng đông, thương tình huyết mạch, thương con vô cùng, cảnh dục người ừ ự ra đi, khúc phân ly, khi lưu loạn, muôn đoạn sầu thương, tâm sự ngổn ừ ư ngang, bạn buồngh nhang, song bao phai vàng.

NÓI SỬ. — Dạ thưa mẹ, giặc nay đã bối rối, giắt mẹ già con vội bước ra đi, con bây giờ dập khúc loạn ly, lời thề hẹn xưa kia đành hãy gác.

TRẦN-PHU-NHÂN THAN SỬ. — Ới con ời mẹ già sa tóc bạc, con trẻ hẹn lời vàng, con bây giờ lỡ bước ra đàng, con giắt mẹ nỗi can tràng như cắt. Ới con ời, mẹ nay đã gần đất, con gặp bước xa giới, bóng chênh chênh nguyệt gác ngàn mai, nghe khắc khoải bên tai ầu tiếng cuốc, ời con ời.

KIỀU-LIÊN NGÂM SẦU. — Ới mẹ ời, mong manh chút phận má hồng, một mình gánh vác nặng gồng nước non ; đất bằng nỗi trận sóng cồn, nói lời vàng đá dễ mòn chẳng ai.

TRẦN-PHU-NHÂN THAN SỬ. — Chợt nghe con nói mẹ bỗng đau lòng, tưởng thân già muôn thác đã song, thương phận trẻ ba giăng, còn khuyết. Ông ời, tuổi vàng nọ vong hồn ông có biết, cõi dương này luống để thiếp riêng than, nỗi gia-đình tang tóc vừa an, cơn loạn lạc rầy run đã đến. Con ời, đây gặp cơn gia-biến, phải lánh bước gấp ghềnh, xuống thấp lên cao, đường giao viễn tầm phương đi lánh nạn.

TRẦN PHU-NHÂN và KIỀU-LIÊN (đi lánh nạn) HÁT LÀN THẨM. Nhạc trông xem giặc nó đâu nào, ngại ngừng chân thấp chân cao gặp ghềnh, ứa giọt lệ tình (lạ) thương nhau ứa giọt lệ tình, non mai giăng đã chênh chênh gác ngàn, tán ghé sầy đàn, chĩn e tá, ghé sầy đàn, gió mưa dổi trận quan san mây trùng, song đầu bạc má hồng.

(Đang đi bỗng thấy ồn ào, giặc đuổi, mẹ con Kiều-Liên mỗi người chạy một ngã).

(CÁC HẠ)

TIÊU PHU (ra) NÓI. — Sớm ngày đi liếm cui, chiều tối lại hằm than, cỏi thế nhân trải mấy cuộc tàn, lò tạo hóa vẫn một tay mình đốt, ghét những kẻ thân sâu mặt mọc, (bởi vậy cho nên mình) tăng vui cùng vượn hót chim kêu, thú rừng cây riêng của chú tiêu, nơi rừng núi một mình ta dẫn vác.

NGÂM SA MẠC. — Đi thời nhớ vợ cùng con, về nhà nhớ củ khoai môn trên rừng, bấy lâu nay anh ăn ở trên rừng, dẫn tre đốn gỗ chẳng mừng mà cũng chẳng lo, ồ ý ồ.

(HẠ)

TRẦN PHU-NHÂN (lạc vào rừng) HÁT LÀN THẨM. — Gặp bước loạn ly, quăng rừng hồng gặp bước loạn ly, con thì lạc mẹ, mẹ thì lạc con, sa ruồi nước non, Quận-Hòa sa ruồi nước non, tìm nơi thề ước mong còn tựa nương, mái đầu điểm bạc hoa xương.

(Trần phu-nhân than khóc gặp Tiêu-phu đi đến)

TIÊU PHU (ra) NÓI. — Miệng đời chán thời đồn dã, mắt hoa tay nó rụng rời, xa xa trông thấy hình người, hoảng hốt đi đâu mà lật đật thế. Hử bà cụ kia?...

TRẦN-PHU-NHÂN NÓI SỬ. — Thương ơi, bỗng thân già xa bước, thương con gái lạc chừng, một mình tôi khôn biết chốn suối rừng, xin người chỉ cho đường Hòa-quận.

TIÊU-PHU NÓI. — Đường về Hòa-quận còn xa lắm, bà cụ hãy về nhà tôi mà nghỉ, sáng mai tôi chỉ đường để bà cụ đi sớm.

NGÂM. Nẻo về Hòa-quận còn xa, tuổi già lặn dần bóng tà sẽ dẫu, mời già về nghỉ rừng lau, rặng mai đi sớm ngày thau mới vừa.

TRẦN-PHU-NHÂN NÓI SỬ. — Cám ơn thầy tiểu-phủ, thấy tuổi già vội đủ lòng thương, cấp cho tiền lại tỏ cho đường, xin tới chợ mai ngày dạo bước.

TIÊU-PHU CA HÀNH VÂN. — Phận phu-tiểu, phận phu-tiểu gặp cụ già nua, đang non nước, xuôi ngược chạy siêu, may thay mà gặp gỡ. Rừng sanh biếc, con đường xa, bỗng gặp rừng pha, già tuổi già lạc đường thăm hỏi ; rường như mẹ, khác nào con, bước chân chồn, đưa về rừng củi, khác nào con nào con. Vùng non đá, dạ phu-tiểu, gặp bước nguy nghèo, sẵn lòng yêu, lòng yêu. Luống tuổi già xa nẻo đường eo, mai ngày chỗ lối, đưa già khỏi bước gieo neo.

NÓI. Đường về Hòa-quận còn xa lắm, thôi bà cứ hãy về nhà tôi mà nghỉ, mai tôi sẽ chỗ đường cho cụ sang Hòa-quận cũng vừa, a cụ.

NGÂM. Rừng sanh gặp cụ bạc đầu, đón về nghỉ chốn ngàn lau quê nhà.

TRẦN-PHU-NHÂN NGÂM TẠ. — Cám ơn trả lại thương già, giữa rừng bỗng đón về nhà nghỉ chân.

(CÙNG HẠ)

TRƯƠNG THỊ (ra) NÓI. — Tôi là Trương-thị, quê ở huyện Kim-Lãng, lòng thành tụng niệm siêng năng, dạ giốc tu hành cần mẫn. Tuyết hạ thiên vừa đến, ngày xuân tiết đã qua, tới tuần vắng cảnh thăm hoa, hái dặng về chùa lễ Phật.

NGÂM SA MẠC. — Lên rừng hồng ta hái cánh huê tươi, lên chùa lễ Phật cầu giới chứng minh ; hai tay tôi nâng quả phúc lành, lên rừng thử sẽ vin ngành đào tơ, chốn non tiên ai hẹn bao giờ, cho nàng thần-nữ đợi chờ mưa mây.

(HẠ)

KIỀU-LIÊN (chạy loạn, lạc vào rừng; HÁT LÀN THẨM. — Con tìm mẹ, mẹ tìm con, cỏ hoa man mác nước non lạnh lùng, giọt lệ đôi giòng; ngồn ngang giọt lệ đôi giòng. e bề sóng gió lặn vòng mây mưa, song lạnh ngắt như tờ.

(Trương-thị đi hái hoa, gặp Kiều-Liên)

TRƯƠNG-THỊ HỎI. — (Ca hành-vân) Lạ chưa này, lạ chưa này, sao khéo lạc vào đây, rừng thanh vắng, rậm tối cỏ cây, chẳng nơi nào nương tựa. Nào quê quán, nơi gần xa tên họ là chi, bạn đàn bà xin đừng dấu dặt.

KIỀU-LIÊN CA TIẾP. — Người xa lạ, tạ lòng thương, bước xa đường, Châu-Đàm quê cũ, nặng trời sương, trời sương. Dầy thân gái, mẹ thời già, lỡ bước lìa nhà, nẻo đường xa, đường xa. Gặp giặc rừng mẹ lạc phương xa, giao tìm thương sót, ngàn lâu lướt dặm sông pha.

NÓI SỬ. — Tôi Kiều-Liên Trần-Thị, quê vốn ở Đàm-châu, giắt mẹ già lướt dặm rừng lâu, vì cơn loạn nên rằng lỡ bước.

TRƯƠNG THỊ NÓI. — Chết nỗi, tội nghiệp quá, bây giờ đã gặp cơn loạn lạc, mẹ một đường con một nẻo, mà một mình phận gái mà cứ ở trốn rừng sanh này, thì sao cho tiện. Vậy gần đây có chùa Nữ Trinh, nếu cô có bằng lòng thì theo tôi về đó mà nương náu hầu hạ sự cụ, cô nghe không ?

NGÂM. — Tiếc thay cũng bạn đàn bà, tu là cõi phúc hãy nương qua nạn này.

KIỀU-LIÊN CA NAM-BÌNH. — Thân cơ cực biết bao, ngán thay hoài lệ giải rơi thấu đất, cảm tình mẹ lạc bơ vơ, tôi không ngờ nên nỗi bây giờ, cam tâm rồi dạ thần thờ, âu đành theo gót, sót chẳng là thương mẹ già sa bước, non nước nặng thêm mối phiền, hỏi ông sanh không màng, sao nữ phụ phàng, trêu chi phận hồng nhan, nói nữa đành đứt ruột sa lệ hai hàng, loạn dục

người tha nhang, cái có sự nhường xem, nẻo giọc ngang đang ngang, đang rùng ai đưa chỗ chùa hang, ời đẳng cay thêm càng.

NGÂM. — Thân em lỡ bước giang hồ, theo ai đành trọn kiếp tu một đời.

HẠ MÀN

CẢNH THỨ BA. — TỪ THẤT

(Ngoài đường đi)

(VỢ CHỜN : PHAN-CÔNG RA NGỒI)

Phan-Công NGÂM TỬ TUYỆT. —

Dạy con từ thừa kết ngành trâm,
Hoa bẻ vườn quỳnh chỉ vẫn lăm.
Bỗng thấy năm nay giờ xuống chiếu,
Trường văn dục trẻ giao qua thắm.

NÓI. — Bà ạ, nay sắp đến khoa thi rồi đó, ta cũng phải gọi con nó ra mà dục nó đi thi, a bà.

PHAN-PHU-NHÂN KỂ BÔNG-MẠC. — Duyên con gửi quạt trao trâm, tình dù chăm, ngãi dù thiết. đèn trong, bút viết, xá dễ lăm duyên xưa; (SA-MẠC) cá rồng gặp hội mây mưa, vin giăng rồi sẽ trao tơ chỉ hồng.

NÓI. - Phải, phải ngày xưa ta có ước với quan phủ-Trần, trao trâm quạt cho con ; giờ để con đi thi, hễ đỗ về sẽ lo liệu cưới vợ cho nó một thế, a ông.

TẮT-CHÍNH (BA) NÓI SƯNG DANH. — Tôi gọi Phan-tất-Chính, nay gặp hội trường văn, trước vào bài mạng song thân, ra sẽ đăng trình vạn lý. (BẢO MẶC-ĐỒNG) Ở Mặc-đồng, con đi cùng với cậu vào xin phép ông bà rồi cậu cháu ta mau xuống Tràng-an cho kịp, a đồng.

MẶC ĐỒNG NÓI LỐI. - Dạ thưa cậu, cậu gọi con Mặc-đồng, ra đi thi với cậu. nên con học con thi con đậu, ắt là con cũng đậu đồng-tiêu, nếu sẵn tiền con quyết mua tiên, nếu thi trượt thiệt là bất cú.

TẮT-CHÍNH (VÀO) NÓI SỬ THƯA VỚI CHA MẸ. — Dạ giám thừa cha mẹ, nay kỳ thi đã tới, con giao gót lên đàn, nổi nghiệp nhà giòng giới thư hương, cho tỏ nét bằng vàng bìa đá, xưa mười năm đăng hỏa, nay một hội phong vân, xin mẹ cha cho con sớm rời chân, sắm hành lý tới tràng văn cho kịp bước.

NGÂM. Mười thu đèn sách văn phòng, sớm mong cao chiếm bảng rồng đề tên.

PHAN-CÔNG NGÂM TIẾP. — Làm trai trí ở cho bền, nổi giòng khoa hoạn rạng nền tổ tông.

PHAN-PHU-NHÂN NGÂM TIẾP. — Ôn trên gặp hội mây rồng, khuyên con gắng sức hết lòng chớ sai.

PHAN CÔNG NÓI — Con ơi, làm giai nên lập chi, cho sớm bước thành danh, này ngành trâm cha vẫn để giành, vì con trước với họ Trần trao lá quạt.

PHAN PHU NHÂN NÓI — Đây ngành trâm của cha mẹ đòi trao lá quạt với quan Trần để đề đình nhân duyên cho con về sau đó, giờ con đi thi phải cố lên nhé.

(Bà Phan đưa cành trâm cho Tất-Chính giữ.)

NGÂM — Con nay dạo bước vườn quỳnh, sao cho không thẹn với cành hoa trâm.

(Tất-Chính nhận cành trâm)

TẮT CHÍNH NGÂM — Mẹ cha giao phó cành trâm vượt non dám phụ nghìn tầm võ môn.

(CÁC HẠ)

CẢNH ĐƯỜNG

(Các mặt sĩ ra đi thi, cùng ngồi than thân trách phận với nhau ở giốc đường.)

ANH KHÓA THỨ 1 NÓI — Như tôi, vốn là anh khóa tốt ; cùng một tụi anh tài, học mười năm đã tám chín thầy rồi, một chữ bẻ làm đôi thời không biết ; từng mǎng sự công ranh lắm liệt, mong làm nên sấm sét âm ỹ, trải

mấy khoa vác lều chiếu đi thi, gặp mưa bão hóa ra đi lại trượt, ngày khoa Tý đã dành mưa ướt, mọi khoa trời nắng mà trượt mới đau, tưởng lắm phen mình sút đổ đầu, kết cục hỏng ngay giàu ngồi tịt lít.

HỎI — Còn các bác thì thế nào ?

ANH KHÓA THỨ 2 NÓI TIẾP — Bác thì hỏng hãy còn hai ít, như tôi nay mới nghiệt vì thi, cứ ba năm hễ sắp đến kỳ, công giấy học lữ non đi nộp quyền ; năm nước lụt giới làm sao xuyên, mình vào thi bán cả vườn hoang, thiếu tiền cơm khát cuội cô hàng, thi đã hỏng về nhà lại vợ đẻ ; gặp thầy bói xem ngay một quẻ, đoán cho rằng số hệ đồ cao, ông Thổ-công rằng nhằm số thế nào, nên tức giận tôi mới ghè ông Bếp.

HỎI — Còn các bác thì những thế nào kia, có khá không ?

ANH KHÓA THỨ 3 NÓI TIẾP. — Ai thi cử biết đâu mà chắc lép, giũ dúi máy cũng cái kiếp nhà nho, vai vác lều mang trống đã gò, mà tú tý cử cò đâu đã chắc, học 10 năm hao giàu tồn bác, khi vào thi soi no lắc cơm nhà hàng, những lắm le toan chiếm bảng vàng, chả ra đến cửa tràng thời bị bẹp.

HỎI. — Thế còn bác khóa thứ 4 thì ra sao, nói cho anh em biết với.

ANH KHÓA THỨ 4 NÓI TIẾP. — Lối thi cử bây giờ đã sắp, nay thi bằng thất nghiệp mới ghê, vận lương từ ở chốn nhà quê, lên tỉnh học a lê lại đúp, lúc bị đuổi nào tiền cơm tiền súp, thấy cô hàng ần núp cũng không song, về nhà quê nói tiếng khác chẳng ai rung, đành phải chịu găng công đi làm mỗ, ừ thôi nay kỳ thi tới đó, anh em ta nên quyết chí găng công, hễ mà thi điểm đậu bằng rồng, bằng có trượt lên rừng ta tự tử.

CÙNG HÁT RIP ĐUỔI ĐI THI — Ba năm bác còn đương thi cử chỉ kỳ, ông thì đồ thấp ông thì đồ cao, vận chúng ta sủi quấy thế nào, cầm nhà bán cửa đem vào trường thi, thế mà chưa làm nên chức phận ông gì, dễ thường ông chánh khảo ngai thì nhằm chẳng, vậy cho nên ta vẫn là thằng.

(CÁC HẠ)

(TẮT CHÍNH RA)

TẮT-CHÍNH ĐI THI TƯỢT RA NÓI SỬ. Bỗng vàng chơi trời, hỏi tên mình đã ngoại tôn san, trèo thang mây người thẳng tới cung hàn, sẩy chân bước xuống làn nước lạnh ; nếu trở lại sợ cha mẹ mạnh, bước ra e bạn bè chê, âu là tôi quyết chí không về, đành lánh mặt sơn khê đèn sách.

NÓI. — Hừ, mình bây giờ thi thì thời tướt, về thì sợ mẹ cha giận giữ, mà đi cũng rở, e anh em chúng bạn chê cười, nhân nay có cô tôi tu ở chùa Kim-lăng đây thì tôi xin vào đó mà nương tựa sách đèn cho tiện.

NGÂM. — Lòng quê ngo ngằn thần thờ, thang mây lữ bước lá thư then nhà, thề lòng học rõ quyết khoa, rèn ba năm nữa chặm là bao nhiêu.

GỌI. — Nay Mặc-dồng, cậu cho con về trước thưa với ông bà rằng cậu đi thi kỳ này không đỗ, nên cậu không giám về nhà, nay có bà cô cậu tu ở chùa huyện Kim-lăng gần đây thì cậu tìm vào đó nương tựa sách đèn, trong ba năm thi có đỗ thì cậu mới về nhà, nghe chưa.

NGÂM. — Ôm lòng vào chốn am mây, sớm khuya đèn sách thắp ngày nấu nướng.

MẶC-ĐỒNG NÓI. — Sao cậu lại nói như thế, rừ đỗ hay dù không thì cậu cũng cứ về chứ, kẻo ông bà mong mỏi, thương nhớ, nay đi có một thầy một trò mà cậu bắt con về một mình, con về nhà chắc ông bà quở mắng, thì con biết nói thế nào được, thưa cậu.

HÁT TRỐNG QUÂN. — Cậu ơi, thi tướt cũng cứ về, đợi khi nhọ mặt bóng kè đầu non, nói rằng quan trường ngai chễm nhâm son, việc gì mà phải vội bon lên rừng ; tôi nay không đỗ thì dừng, tôi thề tôi chẳng vào rừng ăn củ nưa, bởi vì tướt tại ông giới mưa, nếu mà giới tạnh bước bừa lên cung giảng.

TẮT-CHÍNH NÓI. — Mày cứ về thưa với ông bà như thế, tao đã không về mày can cũng không thể được đâu, a mặc-dồng.

NGÂM. — Thi không đỗ quyết không về, sách đèn tìm cửa bồ đề nương thân.

MẶC-ĐỒNG nói. — Con đã hết lời mà cậu cũng không nghe, vâng thì cậu đi con xin về thưa với ông bà ở nhà vậy.

NGÂM. — Văn chương có vận có tuần, thầy thì không đỗ tôi cũng giãn thân tôi về.

(Hai thầy trò chào biệt nhau, một người đi một ngã)

HẠ MÀN

CẢNH THỨ TƯ. CHÙA NỮ TRINH

(ngoài vườn hoa)

SƯ CÔ NGỒI NÓI. — Thoát trần gian vô hệ lụy, dầu phật cảnh đi an nhàn, tôi Sư trưởng họ Phan, quê ngụ nơi Hòa-quận, vì bởi lao đao đường số phận, cho nên nương ngụ chốn am chiền, lòng thành khẩn phật cầu tiên, gia rốc quy y mộ đạo, trên thỉnh cầu Tam-Bảo, ngoài phả khuyến thập phương, các phụ thắp đèn hương để thầy vào cùng phật.

(Các tiểu đi thắp đèn hương, vãn vãn)

SƯ CÔ NGỒI CỨNG PHẬT. — Nam vô cứu khổ cứu nạn linh cảm quan thế âm bồ tát, bách niên vãn ức phật, hàng hà sa số phật, vô lượng công đức phật, phật cáo an nan ngôn thử kinh, đại thánh năng cứu ngục tù, năng cứu trọng bệnh, năng cứu bách nạn, khổ nhược hữu hữu nhân, đọc tụng nhất thiên biến, nhất thân ly khổ nạn, đọc tụng nhất vạn biến, toàn gia ly khổ nạn.

Nam vô phật lực uy, nam vô phật lực hộ, sự nhân vô ác tâm, linh nhân thân đắc độ, hồi quang bồ tát, hồi thiện bồ tát, a nóc đại thiên vương.....

(Sư cô đang ngồi tụng niệm thì Trương-Thị đưa Kiều-Liên vào).

TRƯƠNG-THỊ vào chùa, nói. — Mô phật, ngày hôm nay nhân tuần cúng quả, chốn rừng sanh gặp ả Kiều-Liên, bước nhỡ nhàng chút phận thuyền duyên, lòng mộ đạo xin nương nhờ cửa phật.

SƯ CÔ NÓI. — Cửa từ bi phật gia quảng đại, vả chốn này là cảnh phòng ni, hỏi người này tên họ là chi, nhân sao phải long đong lỡ bước.

KIỀU-LIÊN NÓI SỬ. — Tôi họ Trần gặp cơn cùng khuất, bước loạn ly riu rắt mẹ già, vì giặc rừng nên lạc ngàn hoa, gặp bạn gái tới am chiền nương tựa.

SƯ CÔ NÓI. — Mô phật, đạo từ bi vốn là đạo rộng, thầy đặt tên con là tiểu Diệu-thường, việc sớm khuya kinh kệ đèn hương, nên chăm chỉ đạo thường nương bóng phật.

TRƯƠNG-THỊ CA HÀNH VÂN tạ ơn Sư Cô. — Tạ sư già, tạ sư già, vườn phúc tựa giồng hoa, người non nước, lỡ bước nơi xa, dặng vào nương cửa phật, người thương trót, cho nương tu, tôi dặng về quê, cửa bồ đề đi về nương tựa. Nương nay rứa, cửa chiền môn, dặng nay còn, chi nê rứa muối, trọn lòng son lòng son. (Nói bảo Diệu thường).

Chừ rặng hoa, vậy tội về, sa cõi bồ đề, tránh lòng quê lòng quê. Dặng mai ngày qua nẻo sơn Khê, sẽ vào tin tức, đôi mình vả bạn buồng khuê.

SƯ CÔ ĐÁP. — Gặp người rộng làm ơn giúp đỡ, đưa đến nơi tựa cửa nhà chiền, đến bây giờ tiểu đã quy thuyền, người trở lại sẽ ngày vắng cảnh.

(Sư cô và các tiểu hạ)

TRƯƠNG-THỊ bảo KIỀU-LIÊN. — Thôi này em thế thì em chịu khó ở đây mà tu nghe không, trước ăn mày phật, sau hầu hạ sư cụ cho tử tế để chị về, khi nào thông thả chị sẽ lên thăm em luôn luôn.

KIỀU-LIÊN nói. — Mô phật, vâng ạ, em xin ở lại đây tu hành, chị về khi nào thư thả xin chị lên vắng cảnh, kéo em nhớ chị lắm, thưa chị.

NGÂM BIỆT. - Nương thân được cửa bồ đề, ơn người từ trước đi về dầu nhang.

TRƯƠNG THỊ NGÂM BIỆT. — Khuyên ai trọn vẹn ngọc vàng, nào ai sá quản rầu nhang đi về.

NÓI. — Thôi lậy phật, lậy tổ, bạch lậy sư cụ ạ. Thôi em nghỉ lại nhé.

(Hai người chào biệt nhau, Trương thị hạ)

DIỆU THƯỜNG NGỒI NÓI SỬ. — Thương ơi luống nghĩ mình phận gái, nay lỡ bước đường tu, nào hay đâu tam bảo tam đồ, nay siết nổi nửa đường nửa quãng, bóng trời đã lảng vảng, cảnh bụi vắng teo teo, trước rèm ngọn gió hắt hiu, lá quạt dở xem vật cũ.

(Ngồi mở quạt ra xem)

NGÂM SẦU. — Quạt thề này của mẹ cha, vì con đính ước trăm hoa những ngày, quạt này ai để cho nhau, phong phong mở mở gương sầu làm khuấy.

(Sư Cô ra nghe thấy Diệu-thường than khóc, liền đứng nghe biết hết sự tình rồi nói ngoài)

SƯ CÔ NÓI NGOÀI. — Quái lạ, người tiều này mới lên chùa mà đã thấy buồn rầu khóc lóc như thế này thì cũng khó mà tu được cho trọn quả phúc, âu là ta thử vào ta hỏi xem ra sao đã.

SƯ CÔ VÀO HỎI DIỆU-THƯỜNG. — Mô phật, tiều Diệu-thường con hỏi, cơ chi mà sầu tủi mây mưa, lay mẫu thuyền sóng muối rầu rầu, nên còn tưởng chốn giảng thề tuyết đới.

DIỆU THƯỜNG NÓI SỬ. — Bạch lậy thầy, con xin bạch lại, bước loạn ly ơn đội chiến già, niệm sắc không nào tưởng giảng hoa, sót vì nổi mẹ già lạc bước.

SƯ CÔ NÓI — Mô phật, nếu quả phúc con tu mà trọn được, rừ mẹ con sa bước cũng nên gần, vòng pháp luân nhờ đức chuyển vần, cõi trần thế may ra gặp gỡ.

NÓI. — Mô phật, thôi con hãy chịu khó mà tu rồi ở đây nhờ phép phật ngài chuyển vần, thế nào cũng có

lúc mẹ con lại gặp nhau, kìa như đức Địa-tạng, Mục-Liên trước đọc kinh độ cho bề thân, râu thác xuống địa ngục cũng còn gặp được nhau, nữa huống chi là người trên dương thế, làm gì mà chả có lúc gặp nhau con ạ.

DIỆU-THƯỜNG NÓI SỬ. — Mô phật, con vâng lời thầy giầy, nơi biển trần tát cạn sông nghiêu, chốn am chiền hương thấp đèn khêu, khua chuông mõ sớm chiều tụng niệm.

(SỰ CỤ HẠ)

DIỆU THƯỜNG NGỒI TỤNG NIỆM. — Chính thiện bồ tát, ma hữu thanh tịnh thử kỳ, quan sự đặc tán, tư sự đặc hưu, chư đại bồ tát, ngũ bách a la hán, cứu hộ đệ tử, thân tất giai ly khổ nạn, tự nhiên quan thế âm, anh minh bất tu giải cần.

Đọc tụng thiên vạn biến, nhất thiết tai ương, tự nhiên đặc giải thoát, tín chủ phụng hành, tức thuyết chân ngôn, úm a rô nặc kế sa bà ha tát.

(Diệu-thường tụng kinh song. Tất-chính vào trước cửa Tam-quan)

TẤT-CHÍNH HỎI. — Mô phật.

DIỆU-THƯỜNG vén màn trông ra, NGÂM. — Vén màn hé cửa câu lan, kìa người niên thiếu lạc ngàn đi đâu.

RA HỎI. — Kìa ai đứng hỏi chi ngoài ấy, khách nam nhi đến có việc gì? bởi chốn này là cảnh từ bi, xin nói thực tôi vào bạch cụ.

TẤT-CHÍNH NGÂM. — Gửi lời giải tỏ gót đầu, bạch rằng con cháu đến hầu sư cô.

(Diệu-thường bảo Tất-chính chờ, để vào bạch cùng sư)

(Diệu-thường vào bạch sư cô)

DIỆU-THƯỜNG NÓI. — Mô phật, đương lúc còn ngồi tụng niệm, thấy tiếng người gọi ở am vân, trông rắng người nho sỹ hiền nhân, rằng con cháu xin vào hầu cụ.

(Sư cô ra, Diệu-thường đứng hầu bên cạnh, Tất-chính lay chào sư cụ, sư cô hỏi han Tất-chính vân vân)

SƯ-CÔ NÓI. — Cách bấy lâu cháu đã lạ mặt, sẽ vào ngồi tươm tất hỏi thăm tình, anh thông thả chị bình ninh, mừng tin tức nhà mình yên ổn.

NGÂM. — Khen ai tỏ nẻo đưa đường, cho con lặn suối pha rừng đến đây.

TẤT-CHÍNH NÓI. — Bạch Sư cô, cha mẹ con cũng được mạnh giỏi cả ạ.

NÓI SỬ. — Thừa cô, con vâng lời cha mẹ, vào ứng thí kinh thành, lỡ hội này nên trậm bước công danh, hồ mặt trẻ tìm vào đây con nương tựa.

NÓI. — Bạch với cô, nên chi con không giám về nhà nữa, vì sợ cha mẹ con quở mắng, và con lại sấu hổ với anh em, con thấy cô tu ở chùa này, nên con có tìm vào đây để nhờ cô, con lấy chỗ mà nương tựa sách đèn, bao giờ cặp đệ thì con sẽ về bạch cùng sư cô, kéo con về nhà bây giờ thì con không giám về, gia thừa cô.

SƯ CÔ NÓI. — Mô phật, thôi đường khoa danh con nay đã lỡ, xin ở đây đèn sách sớm khuya, nữa một mai bằng hồ ranh đề, vừa lòng anh chị, bổ công cô nuôi nấng.

GỌI. — Nào vãi Hương đâu đó, vãi đưa cho cháu xuống tầng phòng, để anh nó rùi mài kinh sử.

VÃI HƯƠNG vâng lời (NGÂM). — Khuyên mời người tới thư trai, tiện nơi kinh sử tiện nơi sách đèn.

(Tất-chính vâng lời, tạ ơn sư cô (Sư cô hạ) Vãi-hương đưa Tất-chính xuống tầng phòng. Tất-chính hỏi Vãi-hương).

TẤT-CHÍNH CA HÀNH VÂN. — Hỏi thăm già, hỏi thăm già, ai đứng tựa vừa qua, người khuôn thước, sắc nước tươi hoa, đứng hầu bên sư cụ, đường sa cách, tôi từng trông, rắng vẻ hăng nga, người ấy đã rồi mà tu trọn. Người ấy dặng, nặng trần duyên, tới cửa chiền, trông hình như vậy, đẹp bằng tiên bằng tiên. Dầu tiên nữ, tới non bông, sánh vẻ gương lông, cũng tình chung

tình chung. Sợ chỉ hồng ai gỡ cho song. nữ nào tu chót, nào người chi hỏi tình chung.

NÓI. — Tôi hỏi bà, chứ người nào đứng hầu sư cụ ban này a bà.

VÃI HƯƠNG nói. — Người ấy là tiểu Diệu-thường, không biết người ở đâu, nàng Trương thị đưa người ấy vào tu ở chùa này đó.

NGÂM. — Khách đà về đạo từ bi, nhìn làm chi hỏi làm chi hỏi người.

TẮT-CHÍNH nói. — Tôi thấy người lạ mặt, thì tôi hỏi thế, chứ nào có hề chi mà vãi đã vội gạt đi như thế, a bà.

NGÂM. — Thấy người cửa các buồng khuê, cớ sao quyết chi tu chi cho đang.

VÃI-HƯƠNG nói. — Thôi chả nên thế cậu ạ, Vãi cũng xin vãi cậu cả nón thôi.

(VÃI-HƯƠNG HẠ)

TẮT-CHÍNH nói. — Hừ người thế mà đi tu thì tiếc thực, làm mình mê man đi.

NGÂM. — Bâng khuâng đỉnh giáp non thần, bạn tiên nữ dễ khách trần ngần ngơ, nâu sòng ngắm tiểu thực ưa, sau đành cậy vãi xe tơ cho mình.

NGỒI ĐỌC SÁCH. — Hữu mỹ nhất nhân, thanh đương uyển hệ, giai cầu tương ngộ, thích ngã nguyên hệ. (Giải nghĩa) Có người trông đẹp như huê, làn thu nét liễu riêng chia khoảng mây, tình cò gặp gỡ nhau đây, thích tình nên đề lòng này say mê.

Mỹ mục miện hề, sảo tiểu thiếu hề, tố rĩ vi huyển hề (Giải nghĩa) Liếc ngang con mắt sinh ghê, mỉm cười như thể cánh huê tươi nồng, tỏ nền mộc mạc trắng trong, vẽ vờ thêm nét đậm nồng càng sinh.

(Trong khi Tắt-chính đương đọc sách thì Diệu-thường cầm rõ ra hái hoa ở vườn về cúng phật)

DIỆU-THƯỜNG vừa hái hoa vừa NGÂM. — Ngày thường

tôi ra trước hành lan, tay vin ngành bích hoa vàng nhón
nhờ, trời nam hây gió nhuần mưa, vượn râng quả cùng
chim đưa hoa mừng, đàn thông phách suốt vang lừng,
cả khe lắng kệ chim rừng nghe kinh.

(Diệu-thường đang hái hoa, Tất-chính trông ra vườn
hoa thấy).

TẤT CHÍNH NÓI. — Hừ người đẹp thế kia thì tôi còn
học hành gì được nữa mà học.

VÍ. — Thấy người đẹp quá sao sa, nhác trông lại tưởng
phật bà quan âm.

(Vi song Tất-chính lại gần Tiểu Diệu thường hỏi).

TẤT CHÍNH HỎI. — Đây cô tiểu, cô hái hoa về cúng
phật đấy ạ.....

(Diệu-thường thấy Tất-chính lại gần liền bỏ chạy .

TẤT-CHÍNH LẠI NÓI. — Hừ, thế có chán không thực
mình khi vội quá thực, biết thế ta cứ thư thả để cho
chị ta hái hoa đã, mình đến gần mà nhìn lâu có sợ
mắt không, nay tôi làm cho chị ta chạy mất rồi thành
ra mình trở ra, hừ, nhưng mà tôi cứ cạy vãi ở đây làm
mối thì thế nào cũng phải được.

(Đứng ngăn người ra, thở giải)

NGÂM. — Người đầu gặp gỡ cũng kỳ, trăm năm biết có
duyên gì hay không.

VÃI HƯƠNG RA MỜI. — Mời cậu về buồng học sợi com,
cậu ra vườn hoa làm gì mà đứng ngăn ngơ như thế a
cậu.

TẤT CHÍNH NÓI. — Tôi chỉ muốn ăn oản bột thôi, chứ
com thì tôi không muốn ăn nữa.

(Nói xong kể hết việc trông thấy tiểu ra hái hoa và
nhờ vãi Hương làm mối hộ cho).

NGÂM. — Muốn rằng oản bột cho thơm, bỗng rung ai
nuốt được com nhà chùa.

LẠI VÍ. — Tôi tiếc người vừa đẹp vừa ròn, lòng tôi vương
vít hây còn tương tư, việc này khôn bạch cùng sư, nhờ
bà mối hộ thì ư ngay nào.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Ấy chết cậu giậy nhằm, có ai lại nhờ vãi làm mỗi tiểu bao giờ không mà cậu giậy thế, thôi tôi xin cậu thôi, tôi không sao được, lỡ họ mắng phải thì hóa mặt mo.

NGÂM. — Đã nương cửa phật tu hành, nói chi những chuyện ma ranh hời người.

TẮT CHÍNH NÓI. — Bà này rõ chán quá, bà không biết chữ phật ngài cũng giậy cho hai chữ nhân duyên, nếu bà không hộ tôi được, ngộ tôi có mệnh nào thì phúc đức bà để đâu, a bà

NGÂM. — Làm chi nhân quả rõ rang, để người oan thác vì nàng hay sao.

NÓI. Nếu mà bà không làm mỗi cô tiểu cho tôi thì tôi chỉ không ăn mà chết, chắc cái oan hồn tôi nó xuống địa phủ nó kiện bà tại Diêm-Vương chứ không đâu, bà ạ.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Rõ tội nghiệp quá, thôi cậu hãy cố vào soi còm đi đã, để tôi sẽ nói nhỏ với cô ấy xem sao đã, xem có được không, thế là tôi cũng liều mặt giận mày rầy với cậu đấy nhé.

NGÂM. — Nể nhời khôn lẽ chối nhời, để già sẽ ướm lòng người xem sao.

(CÁC HẠ)

DIỆU THƯỜNG NGỒI NIỆM PHẬT. — Nam vô cứu khổ cứu nạn linh cảm quan thế âm bồ tát, nam vô cứu khổ cứu nạn linh cảm quan thế âm bồ tát.

VÃI HƯƠNG VÀO NÓI. — Đây cô tiểu, hãy khoan niệm phật ra tôi bảo cái câu này đã.

DIỆU THƯỜNG NÓI. — Mô phật, bà bảo chuyện chi, a bà.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Tôi nói câu này, nên cô để, không nên thì cô sóa, chứ cô đừng mắng tôi nhé, nào xtra nay tôi vẫn ở chùa. tôi có làm mỗi lái cho ai bao giờ, mới rồi lên nhà học, thấy nhà cậu học trò, cứ năn nỉ về chuyện có mãi mà không ăn được, giần giọt thâu đêm không ngủ được, nay bảo tôi vào làm mỗi hộ tiểu không

thì chết mất, tôi nghĩ thương quá, mà phải hết lời thổ lộ cái sự đó là tôi cũng biết là không ra gì, nhưng mà cái đó thôi tùy ý cô đó, rừ bằng lòng hay không thì mặc lòng, cô nghe chưa.

NGÂM. — Nề nhời nên chót nhận lời, chiều ai hay chẳng chiều ai mặc lòng.

DIỆU THƯỜNG NÓI SỬ. — Thương ời phận bèo chìm nổi, duyên kiếp phù sinh, bước lênh đènh tưởng được chọn nương mình, duyên ép uồng thôi cũng đành già cảnh.

NÓI. — A nay bà, bà bảo với cậu ấy, nếu rầy còn chuyện lời thôi mà cứ nói đến sự ấy thì tôi đành bỏ chùa tôi đi nơi khác thôi. làm tôi lỡ bước thì lỗi tại ai đó bà.

VÃI HƯƠNG NGÂM. — Kiếp tu trót nặng bồ đề, để ai sâu thăm ngòi kẻ bóng giăng.

DIỆU THƯỜNG NGÂM SẦU. — Thương thân lỡ bước lạc chừng, kiếp tu rũi tới cõi rùng không song, giờ giang chi khéo bận lòng, để ai tủi lục vô hồng vì ai,

VÃI-HƯƠNG NGÂM. — Nên chẳng cũng mặc lòng ai. xin đừng liêu ử đào phai làm gì.

NÓI. — Thôi cô không nghề thì thôi chứ việc gì mà bỏ chùa đi lênh đènh cho tội nghiệp, thôi rầy tôi không giám nói đến sự ấy đâu, nếu vãi còn làm mỗi tiểu thì xin phạt bà ngài vật chết.

NGÂM. — Vãi còn mỗi tiểu cho ai, phạt bà vật chết năm ngoài bảy ba.

(Vãi-Hương ngâm song, Diệu-thường bảo vãi đi về phòng nghỉ và đừng nên mỗi lái như thế nữa. — Diệu-thường hạ. — Vãi-hương ra ý bên lên rồi cùng hạ để sang phòng học Tất-Chính)

(Tất-chính ra)

TẤT-CHÍNH NGỒI NGÂM SẦU. — Gió từ hây hây hơi sừng, chả hay mượn vãi mỗi nương có song, kiếp xưa ngọc nữ kim đồng, đốt lò lửa tuệ nấu nung gan vàng.

VÃI-HƯƠNG RA NÓI NGOÀI. — Rõ mình đi ở chùa bao nhiêu năm nay có đi làm mỗi lái bao giờ đâu mà bây giờ mới tập đi làm mỗi một đám lại không dặt lời, rõ chán quá, nào cô ta có nghe cho đâu.

(Nói xong đến buồng Tất-chính — Tất chính chào hỏi công việc mỗi manh thế nào)

VÃI-HƯƠNG NÓI. — Thôi cậu ạ, tôi xin chịu thôi, tôi nói không dặt lời rồi.

TẤT-CHÍNH NÓI. — Thôi thì bà đã làm ơn thì làm ơn cho chót, bà cố giúp tôi bận nữa vậy, nếu cô ta không nghe ra nữa thì bà làm ơn bảo hộ cô ấy ra trước cửa chùa cho tôi niệm Phật vài câu, rồi rù tôi có chết đi chẳng nữa thì cũng có trời Phật chứng cho tôi, a bà.

NGÂM. — Khéo là duyên kiếp rở giang, nữ nào ngọc nữ không thương kim đồng.

CA NAM THƯƠNG. — Ai hay chừ cái sự, tơ hồng tơ mỗi tơ hồng thắt buộc, vắn vút nợ giây tơ, sao khéo thờ ơ, trời đất hỏi thấu chưa, để cho mình ư ư mình; luống những ngần ngơ, này duyên nợ thừa cơ, em một lòng ư ư lòng, chờ đợi chờ.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Mô Phật, rõ giày quá đi mất thôi tôi cũng liều mặt, giảng già lắm gian, mà se giày má đỏ hây hây, nếu không song nhị thứ việc này, thời mặc cậu tam tư cậu nhé.

NGÂM. — Se tơ nợ ép giảng già, lòng tu xin nguyện Phật bà giúp công.

(Vãi hương hạ)

TẤT CHÍNH NGỒI THAN. — Ới thương ời buồng vàng lạnh ngắt, trận gió từ héo hắt mảnh tương, khéo sương ấy tuyết tưởng một tường, song phiền não nghĩ càng thêm sắc mắc, duyên nguyệt lão tơ hồng nào đã chắc bệnh tương tư như giao cắt ruột tằm.

NGÂM SẦU. — Ới bọt giời ời rù có thấu tình thâm, làm sao gió bắc mưa cầm con người ta, trêu người chi hỏi giảng già, sao không đem giây xích của đức Phật bà

mà trao tợ, để cho ai tuyết đợi giăng chờ, mỗi sầu này ai gỡ bệnh tương tư cho mình,

BẮT SANG ĐIỀU CA NAM BÌNH. — Sao con tạo đã đoan, khéo rồn người ghẹo người chi mấy, má hồng nọ, xuân sanh, sui đi ở chùa, sui chi hại như vậy, hại như vậy, tơ hồng trao không đặng thêm ngày, ời trời sanh quỉ, quỉ quỉ lên đàn, song nhà chạy phá, mong phá nghiệp tu hành, phá giới cho ai chớ tu hành, chi nợ trêu mình, để cho nên bệnh nọ nọ tương tư, ấy trần trần khôn siết, thương ai tu hành, bệnh khéo rục người tương ư ư tư, cái cơ sự nhường ai buộc, rục lòng ai, sầu vì tương ư ư tư, vì ai lòng ư, ời đặng cay mong chờ.

VÃI HƯƠNG VÀO BẢO TẤT CHÍNH. — Này cậu ạ, tôi cũng hết lòng giúp cậu đấy, nhưng cô ta cứ một già không nghe, cô ấy bảo nếu cậu còn nói đến việc ấy nữa thì cô ấy sẽ bỏ chùa mà đi đấy, vậy thôi tôi cũng xin cậu chẳng thiếu gì mỹ nữ khuê môn mà khiến để mê tâm phòng học, a cậu.

TẤT CHÍNH NÓI. — Thôi bây giờ, tiểu đã không cải tính, phạt lại chẳng hộ trì, ai chẳng thương chẳng sót chẳng vì, mình rù thăm rù sầu cũng mặc.

VÃI HƯƠNG NGÂM. — Thôi đừng cợt liễu trêu hoa, kéo nàng lữ bước giăng già tội thêm.

NÓI. — Nếu cậu cứ thế mãi, lỡ ra cô ta đi thì tội nghiệp cả đến vãi nữa đấy, a cậu.

TẤT CHÍNH NGÂM. — Chân tu đã rốc một niềm, giám còn nhẩn cá nhạn chim nữa nào.

HẠ MÀN

CẢNH THỨ 5. PHÒNG HỌC và BUỒNG TRAI

(Tất-chính ngồi ở buồng học, rắng vẻ tương tư)

TẤT-CHÍNH NGỒI NGÂM SẦU. Yêu hoa nên mẩn mê tình hỏi hoa hoa chẳng biết mình hỏi hoa, trông giăng những hện giăng giò, héo mình giăng giò mà ra hững hờ, chẳng

hay duyên kiếp bao giờ, tình không tưởng nhớ mà tơ tưởng tình.

NÓI. — Quái lạ, cái sóng tình không phải là gió mưa sấm chớp mà cho thuyền tình chìm đắm biết bao, tôi cũng vì chữ tình nọ nên mắc bệnh não, không biết thuốc thang đâu mà chữa cho khỏi được.

(Nói xong, nằm xuống dường buồn bã chân tay thở giải).

VÃI HƯƠNG RA NÓI NGOÀI. — Rõ mình ẽ thực làm mỗi cũng không song, bây giờ câu ấy lại thành ra tương tư ốm nặng rồi, nay tôi lại phải đem cơm sang phòng học cho cậu ấy, thế mới biết cô cậu « Vũ vô kiếm tỏa năng lưu khách, sắc bất ba đào gì nịch nhân, » chốn tỉnh đường tôi kịp giờ chân, cùng quân tử một lời thừa lại.

NGÂM. Gió từ hây hây hơi mây, cửa chiền dâng bát cơm chay lọt lòng, quen mùi dưa muối nhạt nồng, tương cà sốt kẻ đau lòng tương tư.

(Vãi đem cơm vào trong phòng và gọi Tất-chính)

VÃI-HƯƠNG NÓI. — Xin người sẽ giậy, soi vậy cơm canh, này giò đậu sanh, này canh đậu lạc, thịt nạc đậu tương, lạp xưởng đậu phụ, sao mà rươi rũ, khốn khó gầy gò.

NGÂM. — Cơm chay cũng thịt cũng giò, đậu sanh vài món. đậu phụ rế soi.

TẤT-CHÍNH NÓI. Khó quá bà ơi, ruột như muối sót miệng còn biết ngon gì, bệnh tề tuyên đã câu cấp tứ chi, cơm thiếu mẫu khó bù chi một bát; tôi chết đây bà ơi.

(Nói xong Tất-chính ngất người đi)

VÃI-HƯƠNG KÊU. — Thôi đoạn, thôi đoạn, chi nguy, chí nguy, bệnh đau có bệnh lạ kỳ, chết gì mà chết ngay được, bạch sư cô ạ.

SU-CÔ VỘI CHẠY RA HỎI. — Cái việc gì vậy, a Vãi-hương.

VÃI-HƯƠNG NÓI. — Bạch cụ, không biết tại làm sao mà cậu ấy tự nhiên ngã ngất người ra thế.

SU-CÔ NÓI. — Thương cháu rở sức giải vai rộng, chốn

chiền môn màn rộng buông vầy, trận gió xuân sao chốc
ngã quay, nhờ các vãi liệu soay cho giàu thuốc.

(Tất-Chính tỉnh dần)

NÓI KHUYỀN TẤT CHÍNH. — Nay con đã sẽ gượng, nhờ
phật tổ hộ trì, đừng chừ con nương cửa từ bi, cô liệu
tìm thầy lang thầy bói.

(Sư-cô sai Vãi-hương đi mời thầy lang và sai đưa giàu
cho Tất-chính bôi soa, vắn vắn)

(Vãi hương đi mời, Thầy Lang đến)

SƯ-CÔ NÓI BẢO THẦY LANG. — Thầy làm thuốc đã hiểu,
bệnh cháu có người làm, nhiều khi mơ tưởng nói nhảm,
thuốc phải thánh thần giải mật.

ÔNG-LANG NÓI. — Bạch cụ, người không biết tiếng
tôi, chừ tôi đây dứt tay hay thuốc, tên gọi là lang Sâm,
những bệnh tương tự thủ vị tình thâm, tôi bốc chén
cương âm là chết cứng, quan thần biến chứng, sát mạch
lập phương, tưởng rằng sâm điều bổ cả âm dương, rút
cực lại rất củ rền gai thối, tôi thường chữa nhiều người
hấp hối, một gói sâm mấy gói lê lư, uống vào mình sưng
tựa con bò, thế mới biết sâm uống vào chóng béo. Bạch
cụ, xin để tôi vào sát mạch, xem căn bệnh ra sao.

(Sang phòng học, ngồi cạnh đường nằm, xem mạch cho
Tất-chính, vừa bắt mạch, vừa xem mạch vừa nghe mạch).

CA HÀNH VÂN. — Bệnh của ông này, là bệnh của ông này
khi tỉnh khi say, đầu choáng váng, buồn bã chân tay,
tưởng ra chiều nóng ruột. Mồm khát nước, trong lòng
sồn sào, ruột như cào gĩa nào chịu được. Nằm không
đặng, ngủ không yên, chỉ một niềm, mơ màng giãn giọc
chốn buồng riêng buồng riêng. Chừ phải kịp, ra vị Liên-
Kiều, đồng nữ cho nhiều, bệnh thời siêu thời siêu ; tôi
thực thà chẳng giám nói điều, thuốc này phải thế, ắt là
bệnh nọ mới siêu.

(Lại sang phòng trai ngồi kê đơn thuốc — Sư cô sai tiểu
đi cân và sắc thuốc, tiểu đưa lên cho Tất-chính uống,
Tất-chính uống thuốc lại càng tăng bệnh lên).

SU CÔ NÓI. — Thương ời, thuốc cháu uống lại càng tăng bệnh, hay là vì nghịch khoảnh nơi nao, vì chùa này là chốn thanh cao, lẽ giải rột phải nên nhờ thầy bói.

ÔNG LANG NÓI. — Thôi bệnh này là bệnh tương cà rồi, bệnh đứt ruột, tôi đã chịu là không vừa, xin sự cụ ngài bảo bói toán xem sao.

(Su cô đưa tiền xe cho thầy lang - Ông lang hạ)

(Sai Vãi hương mời thầy bói. Vãi hương giắt thầy bói vào)

SU CÔ NÓI VỚI THẦY BÓI. — Mô phật, tôi có thằng bé cháu, bỗng mé hoảng tâm thần, mấy hôm nay cơm cũng chẳng muốn ăn, thuốc uống cũng chẳng đỡ, nhờ thầy giúp hộ tôi xem một quẻ.

(Nói xong đặt tiền quẻ, vắn vắn)

THẦY BÓI KHẨN. — Cung duy phục hy, thần nông hoàng đế, nghiêu thuận vũ thang văn vũ, Quán-Lộ, Trần-Đoàn, Quỷ-Cốc tiên sinh, trạch cư thổ công thành hoàng, thượng sàng hạ lịch, tự đông chi tây, tự nam chi bắc, kim niên kim nguyệt, kim nhật kim thì, mô mô bốc vắn nhật quái.

(Khẩn xong cầm tiền reo, miệng nói : keng..keng..keng)

LAI NÓI. — Quẻ bói này ra quẻ phong san tiêm, quái vắn rằng nữ qui cật, âm thực sung sung cật, đoài vi thiếu nữ, cấn vi thiếu nam, nữ thương ư nam, bệnh có cô nàng âm, ra bệnh tương cà quách.

SU CÔ NÓI. — Mô phật, chả có thể đầu, vả ở đây là cảnh nhà chiến, cửa tam bảo từ bi quảng đại, cháu đâu có chốn nào bợn bò, mà thầy rằng mắc bệnh tương tư, thể thì lạ thực.

THẦY-BÓI NÓI. — Cái việc này chính là tại bà ... bà mỗi ... bà mỗi vãi ở ... ở đây, nếu tôi đoán không sai thì cứ đốt sách đi, rồi theo bọn sấm hát kiếm ăn, chứ quyết không phải đền, sách thánh có giấy rằng :

NGÂM. — Quẻ này là quẻ phong san, động hào thiếu nữ ai bàn cho ra ; có chăng ta biết sự ta, Diệu-thường là một, vãi già là hai.

VÃI-HƯƠNG NÓI. — O' hay, thầy này đoán mới lạ chứ, ai mới lái cho ai, mà thầy giám gọi tên người ta ra thế hử.

THẦY-BÓI NÓI. — Ấy chính tại bà đấy, đừng láo, đừng hỗn ...

SƯ-CÔ NÓI. — Thôi thầy bói, tôi biết thầy đoán đã không sai, vậy gọi là một chút hảo tâm, thầy lấy may nhận lấy một đồng, để chi phí làm tiền se pháo.

THẦY-BÓI NÓI. — Bạch sư cụ chứ, con nể sư cụ, chứ những bà vãi thì nhất là ... là ... Thôi, lấy phạt, lấy tồ, bạch lấy sư cụ ạ.

(Thầy bói nhận tiền rồi hạ — Sư cô khuyên Tất-chính)

SƯ CÔ NÓI. — Khuyên cháu, sẽ gượng mà cơm thuốc, nhờ phạt bà ve vượt đỡ sinh, trên khăn cầu nhang đồ đèn sanh, cho con trẻặng yên mình tỉnh giấc.

Sư cô và vãi Hương và các tiểu cùng hạ)

DIỆU-THƯỜNG RA NÓI NGOÀI. — Rõ tội nghiệp quá, mình đã đi tu, mà không có lẽ để người ta ốm vì mình, chết vì mình vả lại là cháu sư cụ ở đây, mình ở đây hầu hạ Sư-cụ mà cháu sư cụ ốm mà mình lại không nể lời sư cụ lên hỏi thăm thì sao đành lòng được, âu là tôi cũng chiều lòng sư cụ tôi một tý, tôi đến thăm người ta vài lời họa may có đỡ bớt được bệnh chẳng,

NGÂM. — Nam mô sắc sắc không không, nể lòng có lẽ cầm lòng sao đang.

GỌI. — Mô phạt, nào bà vãi có lên nhà học, xin cho tôi đi với.

(Vãi hương ra)

DIỆU-THƯỜNG NGÂM. — Kiếp tu sá mảng chi tình, nể lòng sư cụ cũng đành lên thăm.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Mô phạt, vâng thế cũng là may lắm vậy tiểu đi cùng với tôi lên thăm cậu ấy cũng phải, kéo lỗ người ta chết thực thì mình tu lấy gì.

NGÂM. — Qua thăm sẽ gặng tiếng vàng, bằng trăm chén thuốc gỡ chàng văn nhân,

(Tất-Chính đang nằm rên ở buồng học)

VÃI HƯƠNG VÀO NÓI. — Thưa cậu, có cô tiểu lên hỏi thăm cậu đấy, rõ phúc đức quá.

(Tất chính nghe thấy vãi hương vừa nói thế, liền ngồi nhồm giậy).

TẤT CHÍNH NÓI. — Nào ở đâu? Thưa tôi xin chào cô tiểu.

DIỆU THƯỜNG NÓI. — Mô phật, thưa người, tôi nghe thấy nói rằng người mê mỗi, vậy tôi đây hỏi thăm người, thuốc hàng ngày xin hãy gượng soi, kéo lặn đận sư già tuổi tác.

NGÂM. — Trộm nghe tuyết lạnh hơi mai, thuốc tháng giần mấy cơn soi thế nào, lậy giới cho mát mẻ nao, kéo sư tuổi tác ra vào bản khoán.

TẤT CHÍNH NÓI. — Cám ơn cô tiểu, bệnh tôi không biết tại làm sao, lúc nầy tưởng chết mất, bây giờ lại tỉnh như xưa rồi đây.

NGÂM. — Có lòng tôi đội ơn lòng, bệnh mười phần đã đồ sông cả rồi.

DIỆU THƯỜNG NÓI. — Thưa người, xin người hãy gượng soi cơn thuốc, để một mai cho bệnh được giần, chút lòng thành đã thấu phật thần, rồi việc cung ước nên cầu được

NGÂM. — Sương mai chi vội mòn hao, hãy xin gắng gượng chút nao kéo mà.

TẤT CHÍNH NÓI. — Cám ơn cô tiểu, tôi chả ước gì mà cô lưu tâm ngồi chơi với tôi một lúc nữa thì thực không thuốc nào hay bằng.

NGÂM. — Nhẹ nhàng oanh nói trong nhà, trận sầu theo ngọn gió pha đầu ngành,

DIỆU THƯỜNG NÓI. — Thôi xin người hãy dẹp bệnh đi, đừng nghĩ ngợi làm chi cho thêm mệt.

NGÂM. — Hãy xin yên dẹp bề tình, niệm trần rưới giọt nước cành dưng chi.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Thôi cậu hãy nằm nghỉ kéo mệt, xin chào cậu, chúng tôi đi về.

Chào biệt nhau—(Diệu thường và Vải hương cùng hạ).

(Tất-chính được Diệu-thường lên hỏi thăm thì khỏi hết bệnh, liền đứng dậy khỏe mạnh như trước).

TẤT-CHÍNH NÓI NGOÀI. — Hừ mình làm cho chị ta phải lên thăm bệnh mình mới nghe, thế mới biết thuốc chỉ rụng thang bằng đồng nữ thì mới khỏi được, giờ mình được liều nữa thì hay quá.

NGÂM. Lại thay thuốc ngủi thuốc mùi, chưa hề hoàn chế đã nguôi cơn nóng, muốn nhờ phật phép linh thông, làm luôn liều thuốc linh lòng thực hay.

NÓI. Hừ, tối hôm nay thế nào tôi cũng phải lần xuống phòng trai mới được chứ. (HẠ)

VÃI HƯƠNG RA NÓI NGOÀI. — Hừ, cái cậu Tất-chính đáo để, mà cô tiểu Diệu - thường cũng đáo để, hai bên phải lòng nhau đã chết mệt đi, mà cậu mình làm mối, cô tiểu vẽ ra không nghe, nay cậu ta ốm, cô ta lên hỏi thăm, cậu ta tỉnh dậy như con sáo, chắc đêm nay thế nào họ chả lần xuống với nhau, ầu là già thử đón xem họ làm thế nào, để tôi còn vào bạch với sư cụ tôi chứ, kéo ở chùa chiền, sao tiện những việc ấy được.

NGÂM. — Trẻ toan bùng mắt vải già, hóa thân thử bắt trước bà thần Nanh, sá chi biến tướng hiện hình, làm bà nghìn mắt trên tình trăm khoanh.

(Cảnh ban đêm)

(Ngâm song ngồi ẩn ở gốc cây)

TẤT-CHÍNH RA NÓI NGOÀI. — Hừ, bây giờ đêm đã khuya rồi mà chị ta còn ngồi tụng kinh ở trong buồng chay này ầu là mình cứ liệu xuống xem sao.

VÍ. — Nay trống canh đánh thức cơn sầu, sông ngân ta thử bắc cầu ô xem, vin hoa sắp tới cung thiềm, buồng đào bể khóa ban đêm ngại gì.

(Tất-chính đi quanh vườn chực vào gõ cửa buồng trai vấp phải vải hương, liền hỏi).

HỎI. — Chớ ai đấy.

VÃI HƯƠNG NÓI. — Em đây mà, tiểu Diệu thường đây mà, chớ cậu đi đâu thế.

NGÂM SA MẠC. — Tình đi đâu đấy hỏi tình, vì tình thiếp hãy tựa mảnh câu lan.

TẮT CHÍNH NGÂM TIẾP. — Đêm khuya giăng lặn canh tàn, vì tình tả nỗi ôn hàn cơn trưa.

NÓI. — Tôi chỉ vì cô lên hỏi thăm tôi lúc ban chưa, mà tôi thành ra không ngủ được, nên giờ phải xuống đây thế mà cô cũng hãy còn thờ đó, kia à.

VÃI HƯƠNG NGÂM TIẾP. — Non thần lưỡng tưởng mây mưa, vì giăng hoa phải đợi chờ đêm tâu.

NÓI. — Thiếp cũng nặng vì tình lắm, song đây chỗ nhà chùa, cậu phải cẩn thận lắm, kéo sự vãi biết ra thì mang đều đó, cậu à.

TẮT CHÍNH NGÂM TIẾP SA MẠC. — Mai sương đã nhuộm bạc đầu, giấn thân ô thước bắc cầu thử xem.

NÓI. — À này cô, trước tôi cứ mượn vãi làm mỗi mãi không được, vậy giờ tôi phải liệu mình lấy đấy, khéo không bà vãi biết thì bà ấy làm bộ lắm đó.

(Tất chính vừa toan vờ tay bà vãi để tự tình, vãi Hương bật lửa soi vào mặt Tất chính, vừa soi vừa ngâm).

VÃI HƯƠNG NGÂM. — Bật lòe lửa tuệ soi diêm, kéo ma trời khéo ban đêm lòe người.

TẮT CHÍNH then và bên lên NGÂM. — Lậy bà nghìn mắt nghìn tai, khéo bà la sát, trêu người phạm tình.

NÓI. — Bạch vãi già, trước tôi cậy vãi già làm mỗi mãi không được giờ tôi phải trộm phép bà tha thứ cho tôi.

VÃI HƯƠNG NGÂM. — Thương vì duyên phận tài hoa, song đừng có rở trò ma ở chùa.

(HẠ)

TẮT CHÍNH vào cửa buồng trai gọi. — Này cô tiểu, mở cửa cho tôi vào mấy, để tôi tạ cái ơn lúc buổi chưa cô đến thăm tôi lúc ốm ấy mà.

DIỆU THƯỜNG ở trong NÓI. — Ai thế, ấy chết, đây

là chỗ rùng mạch vách tai, người làm như thế, lỡ sự ra người bắt được thì có chết không, tôi xin van người, đêm khuya sương lạnh về mà nghỉ đi thôi.

TẮT-HÌNH NÓI. — Không sợ vì tôi là người lớn, xin tiểu chớ có ngại gì.

CA HÀNH VÂN. — Mở song đào, mở song đào, hỡi bạn bạn tình cao, thề non nước, sau trước ước ao, dám đầu nào gheo nguyệt, Lòng thanh khiết, soi lòng gương, sá bụi mờ sao, nơi buồng đào đặng vào thăm chuyện. Lòng quân tử, chẳng sai niềm, róc một lòng nguyên, nghĩ càng thêm càng thêm, Sức cánh gà khuya khoắt thâu đêm rầu là mở khép, chớ hề lòng cá gia chim.

NÓI. — Không tôi là người tính cao thượng, cò cứ mở cửa cho tôi vào nói chuyện phân miêng, không có sự gì cả, Nếu tiểu không cho tôi vào, lỡ tôi bức tử tôi chết ở đây thì có phải tội không đó.

NGÂM. — Hẹp chi một cánh cửa phòng, e thi gan với anh hùng thì thua.

(Diệu-thường sợ Tất-chính bức tử thực, nể lời, liền ra mở cửa, vừa mở vừa nói)

DIỆU-THƯỜNG NÓI. — Vâng thì tôi cũng chiều lòng, xin mời người vào, nhưng xin người cốt phải nghiêm nghị, chớ có hề chi chi, nếu người động đến tôi là tôi tìm chốn ao sâu riếng nước, tôi liền tự ải cho rồi đó, thưa người.

NGÂM. — Rủ người ép liễu nài mai, tìm nơi riếng cạn thay người hồng nhan, để ai ngọc nát hoa tàn, giải oan xin hãy lập đàn cho mau.

(Tất-chính vào buồng chai của Diệu-thường)

TẮT-CHÍNH HỎI. — Nay cô tiểu, tôi hỏi câu này cô đừng giấu tôi nghe chưa.

DIỆU-THƯỜNG NÓI. — Mô phật, xin người hỏi câu gì thì người cứ hỏi.

TẮT-CHÍNH NÓI ĐẾM. — Đường nghìn rậm nhân duyên kỳ ngộ, hỏi thực nàng quê họ nơi nao, vì có trời run rủi thế nào, ai sui khiến cho vào nường bóng phật.

DIỆU THƯỜNG NÓI SỬ. — Quê vốn ở Đàm-châu sa cách, vốn họ Trần tên gọi Kiều-liên, từ bào thai đã định nhân duyên, cùng Phan thị kết nguyên trâm với quạt ; siết thương nỗi bể trầm trôi rạt, khuất cha già mẹ góa con côi, bước loạn ly rừng rậm tới lui, đành nam bắc con nay lạc mẹ ; lòng tự ái phật trời cứu tế, chốn tựa nường am tự tu hành, phận hoa trôi bèo rạt lênh đênh, thế không nỡ cùng ai kết tóc.

TẮT-CHÍNH NÓI SỬ. — Thương ời, bấy lâu nay đêm ngày tơ tưởng, nào ai ngờ Trần đấy Phan đây, hãy xin đem trâm quạt sánh bày, thế mới biết thợ giời soay cũng khéo.

DIỆU-THƯỜNG NÓI. — Này người ời, sao người nói thế, Phan công tử là con quan phủ sung sướng đến thế nào kia chứ, sao có đi đến đây làm chi a người, có phải thì còn trâm quạt của cha mẹ đính ước ngày xưa, xin cho tôi coi thì tôi mới chắc, thưa người.

(Tắt chính đưa trâm. Diệu-thường đưa quạt ra sánh rồi hai người nhận nhau)

TẮT-CHÍNH VÀ DIỆU-THƯỜNG CÙNG CA KIM TIỀN. — Hoa trâm tổ cùng ai, duyên lá lay. bởi tại ông trời, khôn siết lẽ lòng giời sáng soi, khắp hòa sánh đôi, thương nhau hoài, nhớ nhau mãi. tự mai một mai hòa hợp, dặng hiệp trương dài, dặng dài trương dài, trương dài cho liễu hòa mai, trương dài cho liễu hóa mai, vì ai vì ai tình tự, tình tự thực sự hòa hai, vì ai tình tự, ai tình tự.

DIỆU-THƯỜNG NÓI. — Này cậu thôi bây giờ ta cứ biết vậy, xin hãy giấu đừng cho ai biết vội, để mặc tôi hãy cứ ở đây, cậu cố gắng sức học hành, bao giờ thi đỗ rồi sẽ thành thân, a cậu.

NGÂM. — Sự tình một dấy một dây, rầu nghìn tai mắt khôn hay sự tình.

TẮT-CHÍNH NÓI. — Nếu tôi không lặn dân len lỏi thì sao đôi ta gặp được nhau, a mợ.

NGÂM. — Nếu không đem gia âu sầu, rề chẳng trâm quạt biết đâu mà tìm.

DIỆU-THƯỜNG NGÂM TIẾP. — Lòng giới sui khiến tự nhiên, rõ ràng Tắt-chính Kiều-liên tương phùng

HẠ MÀN

CẢNH THỨ 6. — TRONG CHÙA NGOÀI ĐƯỜNG.

(Sur cô và các tiểu đang ngồi tụng niệm thì Tắt-Chính vào nói chào sư cô để đi thi)

TẮT CHÍNH NÓI. — Gia bạch cùng sư cô cho cháu xuống kinh thành để lập công danh, thưa bạch sư cô.

NGÂM. — Ôn trên hội thi cầu hiền, mười thu luyện tập sách đèn xin đi.

SƯ CÔ NÓI. — Vậy thời cháu chầy cho may bước, cô chúc cho hai chữ bình an (Phát nguyện)

Mô phật, ở đây thú mọn cỏ cây, thanh nhàn cháu ở lâu ngày cũng quên, Mô phật, nữa mai hương lửa hữu duyên, bỏ lòng tuổi tác giảng nền tổ tông.

VÃ HƯƠNG PHÁT NGUYỆN. — Vả người là bực thư trung, giám xin ngọc nữ kim đồng giúp cho, mô phật.

TẮT CHÍNH NGÂM BIỆT. — Già sư già cảnh già chùa, lòng tin hai chữ nam mô báo đền.

NÓI. — Mô phật, lạy phật lạy tổ bạch lạy sư cụ ạ, thôi xin chào các già hãy nghỉ lại.

(Các tiểu đều nói mô phật rồi Sư Cô, các tiểu và vãi hạ)

TẮT CHÍNH NGÂM THƠ ĐI THI. — Sách đèn thỉnh thoát đã ba năm, thề tới vườn quỳnh bẻ chiếc trâm, mong đợi tin nhà sao chữa thấy, kinh hoa còn cách nẻo xa xăm.

(Vừa ngâm xong thì Mặc đồng đi đến, hai bên gặp nhau)

MẶC ĐỒNG NÓI. — Gia thưa cậu, ở bên nhà ông cho

con đến chùa để đón cậu và theo cậu đi thi, nay đi đến đây lại gặp cậu ngay, may quá.

NGÂM — Non quê cách mấy rậm ràng, con sang hầu cậu tới tràng kịp thi.

TẮT CHÍNH HỎI. — Vậy ở nhà ông bà có được mạnh giỏi không a con.

MẶC ĐỒNG NÓI. — Thưa cậu ông, bà vẫn bình yên cả. (Hai thầy trò đang trò chuyện với nhau thì Diệu-thường lên ra tiễn Tất-chính)

DIỆU THƯỜNG NÓI. — Thưa cậu, em có nghe thấy cậu chảy đi thi, cho nên em lên bước ra tiễn cậu.

CA HÀNH VÂN. — Rậm bằng ngàn, rậm bằng ngàn, nhớ bạn bạn phòng loan, đường non nước, trở bước quan san, lánh mình đưa tiễn bạn, chừ nên quyết, vin ngành hoa chiếm bằng khôi khoa, họp một nhà giao hòa trăm quạt. Lòng tôi hẹn, vẹn chờ mong, tiễn dăng trình, phát trời ứng hộ, dặng thành ranh thành ranh.

TẮT CHÍNH CA TIẾP. — Thề giao đá, tạ ơn tình, rạo bước dăng trình, dặng thành ranh thành ranh giở về chùa rạng vẽ thơm ranh, trăm thề quạt ước, rậm nghìn nước biếc non sanh.

NÓI. — Thôi mợ về cho tôi chảy đi thi kéo muộn.

DIỆU THƯỜNG NGÂM TIỄN. — Vin hoa rạo bước vườn quỳnh, giọt tình còn thấm ướt ngành dương chi.

TẮT CHÍNH NGÂM BIỆT. — Thăm hoa giao bước kinh ký, lòng hoa còn mẩn vội gì giảng thu.

(Hai người chào biệt nhau — Diệu thường hạ)

MẶC ĐỒNG HỎI TẮT CHÍNH. — Thưa cậu, người đó là cô tiểu ở chùa mà trông cũng tình như thế thì không trách được. ..

HÁT TRỐNG QUÂN. — Năm xưa thi tướt về chùa, hay dân cậu lại mắc phải bùa cô tiểu non, thảo hèn chi mà sức võ sương mòn, mong sao cá nọ võ môn vượt làn, khoa này không đỗ thì oan, đỗ mà rước lấy được bà quan nầu sòng.

TẮT-CHÍNH NÓI. — Cái thằng này mày biết đâu, người đó là vợ cậu đó, ông bà giao ước cho cậu ngày xưa đó là con gái quan phủ Trần-công đấy mà, đến bây giờ cái rạng đi ở chùa để tìm cậu, thôi thầy tớ ta đi kéo muông đó con ạ.

NGÂM. — Rầu người ăn mặc nhà chùa, ai hay là khách hèn hò non tiên.

MẶC ĐỒNG NÓI. — Thừa cậu, nếu có phải con gái quan Trần ngày xưa thì bà Trần cũng chạy loạn vào ở nhà ta rồi đấy cậu ạ, thôi thế xin cậu đi đi cho.

(CÁC HẠ)

(Các lý dịch, dân xã và tuần tráng cùng phu phen ra)

(Khi thấy Tắt-Chính đằng xa) MỘT NGƯỜI LÝ DỊCH NÓI. — Cả làng mau đi đón kìa chẳng hóa quan quen, ai chả là xưa anh khóa ở chiền, thôi các cụ lạ gì đón rước.

HÁT TRỐNG QUÂN. — Quan tân cứ ngõ là ai, chả là thầy khóa ở ngoài chùa ta, xưa nhờ phật quét lá đa, giờ ra trăm bạc hèo hoa rõ ràng.

(Trong bọn Lý dịch có người không nghe)

NGƯỜI KHÁC NÓI. — Ngài ở chùa ngày trước, nhưng giờ đổ lên quan, dân sơ sai lỗi bị đòn oan, nghe anh ấy nữa rồi mà khốn.

CÙNG NÓI. — Bây giờ ngài đã đổ, thôi anh chớ nói càn, mau đến cửa tam quan, để mừng ngài nhất giắc.

(CÁC HẠ)

TẮT CHÍNH VINH QUY NÓI. — Liền hai khoa hương hội, vào thi đỗ thám hoa, nay đã bái biệt hoàng giá, tiện nẻo vào tạ từ sự cụ.

NGÂM THƠ. — Nhất giáp tên mình đậu thứ ba,
Vườn quỳnh ruồi ngựa vìn ngành hoa.
Đầy dàng son phấn đua cười nụ,
Chưa bén nầu sông bạn tổ nga.

(Ngâm song, cùng với hề-đồng và linh đi vào chùa).

(Sư cô đang ngồi tụng niệm, thấy Tất-chính vào mừng rỡ).

SƯ CÔ NÓI. — Mô phật, cháu ơn nhờ phật tổ, nay tổ mặt khoa danh, cửa từ bi gió hây mưa lành, cô mừng cháu được hai chữ vinh quy về bái tổ.

TẤT CHÍNH NGÂM. — Tuổi thơ nương cửa bồ đề, thang mây nhẹ bước nay về tới đây, cung tiên từ cách non mây, trước chùa bóng rợp còn cây cô đàm.

SỞ TẠI (vào mừng) NÓI. — Dạ dám trình quan lớn, dân sở tại ra mừng, chùa chúng tôi dân đội ơn phật tổ vô chừng, quan ngài đồ nay được tiếng vang lừng đất tốt.

TẤT-CHÍNH NGÂM. — Đất thơm chim đậu nhớ làng, mời dân soi miếng dầu vàng cho thơm.

NÓI SỬ BẠCH SƯ CÔ. — Bạch sư cô, con nương nhờ cửa phật, đà nhẹ bước cung giảng, cỡi bồ đề quả phúc từng dâng, yển hồng hạnh vượt rừng về bái tạ.

SƯ-CÔ NÓI LỐI. — Mô phật, nay cô mừng quan cả, về thăm cảnh nhà chiến, cô hết lòng cầu phật cầu tiên, cháu bỏ lúc công đèn công sách ; cửa nhà chiến thanh bạch, lại gặp khách quan sang, xin kính dâng tuần lễ nén nhang, cho vui vẻ chùa làng cảnh bụi, mô phật.

TẤT-CHÍNH NÓI SỬ. — Bạch sư cô, tiểu Diệu-Thường thừa trước, vốn họ Trần tên gọi Kiều-liên, xưa quạt trâm hai họ định nhân duyên, bước loạn lạc tới chiến nương cửa phật. Khéo gặp gỡ duyên giới rừu rất, ngày năm xưa con thi hồng vào chùa, hai vợ chồng cùng nương tựa sư cô, giờ hiền đạt xin phép cô về bái tổ.

SƯ-CÔ NÓI LỐI. — Mô phật, sự đó ơn nhờ phật tổ ; lại may gặp gỡ vợ chồng, mô phật, song đây là chốn nhà chiến không tiện kết tơ hồng, mô phật, nên trả ngãi chàng trương về chỉ thăm.

(Sư cô sai tiểu đi gọi kiều-Liên)

(Kiều-liên ra) TẤT-CHÍNH NGÂM. — Ở đây là chốn nhà chùa, Nàng ra tạ phật, tạ cô cùng về, bấy lâu nương cửa bồ đề, vì nàng Trương-thị mời về cảm ơn.

KIỀU-LIÊN nói sử. (thưa với sư cô). — Bạch sư cô, ngài vợ chồng là duyên kiếp, ơn phật tổ đã phù trì, con bấy lâu từng nương bóng từ bi, giờ bái tạ xin về nơi phần tử.
(Nói rồi đi thay khăn áo, và cho mời Trương-thị)

TẮT CHÍNH nói đếm. — Thưa với quan viên, chùa ta đây đất thơm cò đậu, tôi cũng nhờ phúc hậu đồ cao, gọi mấy trăm dâng cửa Nam tào, để dân xã sửa chùa cho đẹp cảnh.

DÂN SỞ TẠI (nhận tiền NGÂM. — Cảm lòng dâng nén hương thơm, dân về sửa chốn danh am của làng, kính chào quan bước lên đàn, bạc ba trăm lạng dân mang làm chùa.

(Dân làng nhận tiền, rồi hạ)

MẸ MỖ (ra ngoài tức) HÁT TRỐNG QUÂN. — Ghê thay cô tiểu nên bà, vác củ tre già mẹ mõ đi giao, thân em cũng gái má đào, bố đốp thể nào không đồ làm quan nghĩ mình duyên hằm phận oan, vác mõ rao ràn bực nổi chồng tôi, bởi xưa hẵn học thầy đui, chỉ quen vác mõ nắm sồi chia phần, thân em lấy phải chồng dần, cũng quen vác mõ nắm phần ăn sồi, ối nổi nước ời!

(CÁC HẠ)

KIỀU LIÊN (thay song y phục) RA NÓI SỬ VỚI SƯ CÔ. — Bạch sư cô, vợ chồng con duyên giới gặp gỡ, trải bấy lâu nương tựa nhà chiền, ơn sư cô kính kệ sách đèn, giờ trở lại khôn đèn công núi bẻ.

SƯ CÔ NÓI LỐI. — Mô phật, miễn là cô gửi lời thăm anh chị, mừng quan nên vợ nên chồng, cháu về quê liệu so phẩm tư đồng, cô vui thú non bồng nước nhược.

PHÁT NGUYỆN. — Chút tình cô cháu bấy lâu, đường sa sức nhớ đêm thâu quyền vàng.

(Sư cô và tiểu các tiểu hạ)

(Trương-thị và Vãi-hương đến)

TẮT CHÍNH NGÂM. — (Tạ Trương-thị) Duyên xưa lỡ bước lạc vời, ơn nhờ bạn gái tới nơi nhà chiền.

(TẠ VÃI HƯƠNG) — Đã quen làm nũng với già, gọi là giả ngãi sâu sa một vài.

TRƯƠNG THỊ NGÂM. — Chị em gặp gỡ là duyên, lo là báo đáp giả đền ơn xưa.

VÃI HƯƠNG NGÂM. — Đỡ nâng là chút lòng từ, ơn xưa nhớ đạo chân như quán nào.

TẮT CHÍNH (bảo Kiều-liên) — Mợ lấy tiền để tạ ơn ngày trước của hai bà đi.

KIỀU LIÊN (đưa tiền) CA HÀNH VÂN. — Giả ơn giấy, giả ơn giấy, hỏi bạn bạn ngàn mây, đường non nước, được bước đến đây, cảm ơn người bạn ngọc, chừ may bước, ơn chồng quan, gặp gỡ từ đây, giả ơn giấy bạc này mười lạng.

TRƯƠNG THỊ CA HÀNH VÂN TIẾP. — Đền ơn mọn, trọn là bao, biết ngày nào, mong đền giả lại, thực lòng cao lòng cao.

TẮT CHÍNH CA TIẾP HÀNH VÂN. — Lòng nhân đức, giả đeo bông, luống những trong lòng, để đền công đền công, tấm lòng vàng ghi tạc non sông, xin người nhận lấy, gọi là một chút đền công.

VÃI HƯƠNG NGÂM TẠ. — Có lòng xin giả ơn lòng, chúc mừng cá nước mây rồng hợp duyên.

(Các hạ)

HẠ MÀN

CẢNH THỨ 7. — DINH THẮT.

(Phan công, Phan phu nhân và Trần phu nhân ra)

PHAN CÔNG NGỒI NGÂM TỬ TUYỆT Sinh con luống những nặng vì con, nất trứng xưa từng hẹn nước non, cuốn gió mây tuôn mây gặp hội, cá rồng may vượt cửa thiên môn.

PHAN PHU NHÂN NGÂM BÔNG MẠC — Nghiệp nhà còn rạn nét son, mong vì con, mỗi vì con. nước non rạo bước, sao cho trăm thề quạt ước, hải vện tròn duyên

xưa (sa mạc) Gặp thời cuốn gió sa mưa, cả rừng mong sớm vượt bờ vô môn.

TRẦN PHU NHÂN NGÂM — Bấy lâu thề ước duyên còn, may sao quạt lá trâm tròn gặp nhau.

PHAN CÔNG NÓI — Tất-chính đi thi khoa này không biết có được thành danh không, tôi chắc thế nào cũng đỗ, rồi cho đi tìm Kiều Liên về thì vợ chồng nó cũng được đoàn viên đó, hai bà ạ,

NGÂM — Mong sao con sớm đậu về, đó là quạt ước trâm thề vẹn hai.

PHAN PHU NHÂN NÓI — Phải đấy, tôi cũng chỉ mong thế đấy bà ạ,

NGÂM — Mong con rục rở áo siêm, mong con phận cải duyên kim vẹn tròn,

TRẦN PHU NHÂN NÓI — Thừa ông bà, chắc Kiều Liên mà lạc bước thắm thoát đã ba năm rồi còn biết đâu mà tìm nữa.

NGÂM SẦU: — Chót nhời thề hẹn chén son, ba năm luống những mẹ con phân lìa.

(Ba ông bà đương bàn và trò chuyện về Tất-chính, Kiều-liên, thì Mặc đồng vào báo tin Tất-chính đã đỗ Thám-hoa)

MẶC ĐỒNG VÀO NÓI. — Gia thừa với ông bà, cậu con đi thi đã đỗ thám hoa rồi, cũng sắp vinh quy về đấy ạ.

CA HÀNH VÂN. — Gia ông bà, gia ông bà, rồi phúc phúc nhà ta, đường non nước, cậu bước khỏi khoa, báo tin nhà biết dặng. Lời xưa kết, quạt cùng trâm, lại gặp người xưa, Trần họ Trần ở chùa sư cụ, từ khi nọ, độ nhân duyên, gặp bạn hiền, trên chùa giao ước, lại người quen người quen. Chừ quan tới, đậu ra về, tới cửa bờ đề, vin ngành huê ngành huê, khiến tôi về báo trước thêm huê, ông bà dặng biết, mai ngày bái tổ về quê.

(Vừa xong thì Tất-chính vinh quy về tới nhà, ông bà Phan-công và Trần phu-nhân mừng rỡ ra đón, vân vân).

TẮT CHÍNH LẠY CHÀO CHA MẸ. — Dạ dám lạy trình cha mẹ, đạo làm con vắng vẻ mấy năm trời, nay đội ơn đà chiếm bằng tam khôi, chốn sơn động lại gặp người thừa trước.. Nay quạt ước trăm thề thừa nợ, cùng vinh quy bái tổ vẹn hòa hai, một nhà chín nguyện nên mười, trên bác mẹ hãy sương pha đầu bạc.

PHAN CÔNG NÓI. — Cha mẹ cũng mừng cho con khoa này được chiếm giải khôi nguyên, mới hay số phận do thiên, lại vẹn chữ nhân duyên toại ước.

TẮT CHÍNH NÓI. — Dạ thưa cha mẹ, từ khi con vâng lời cha mẹ ra thi không đỗ, nên chỉ con mới tìm vào nương ngụ chiền già, may được lòng trời sui khiến lại gặp được bạn của con là Kiều-Liên lạc vào tu ở đó, nay vợ chồng con đã nhận nhau đem nhau về bái yết song đường, dạ thưa cha mẹ.

PHAN PHU-NHÂN NÓI. — Thế a, thật may quá!

Linh đầu! mau ra rước bà lớn con vào đây.

(Tên linh ra đón, Kiều-Liên vào trông thấy Trần-phu-nhân hai mẹ con cùng òa lên khóc).

KIỀU LIÊN NGÂM SẦU. — Mẹ già bóng ngả cảnh giầu, gặp con thôi đã mái đầu pha sương, loạn ly từ bước tha hương, lòng quê trẻ mấy dặm trường xa mong.

TRẦN PHU-NHÂN NGÂM TIẾP. — Từ con lạc bước rừng hồng, giao tìm nước thăm non cùng quản bao. Đi chân thấp đá chân cao, nào ngờ tóc bạc má đào gặp đây.

KIỀU-LIÊN THAN SỬ. — Ơi mẹ ơi, con lạc mẹ mấy năm giờ mong mỗi phải đem thân nương côi bồ đề, may bụt giờ không phụ ngãi lời thề, lại dun dủi cho con về gặp mẹ, ôi thương ôi, mái đầu đã trắng xóa, từng trái mấy mưa xương, may gặp con còn chút má hường, rõ mở mắt luống những tưởng mơ màng trong giấc mộng.

TRẦN-PHU-NHÂN THAN SỬ. — Ơi con ơi, mẹ từ nơi sơn động, lạc con rồi giấc mộng vẫn tìm con, từng tuyết xương trái mấy hao mòn, gặp Tiểu-phủ may chỗ lối nước non về Hòa-quận, khéo cơ trời lẫn quẩn, vợ gặp

chồng nay mẹ lại gặp con, đôi nàu sông thay vẻ phần son, khi mừng mặt mẹ trông con mà lạ. Ồi hai hàng lã chã, lệ thỉnh thoát gieo châu, thôi từ đây vầy hết giọt sầu, mừng con lại nổi cầu lựa dịp.

PHAN-PHU-NHÂN (gạt đi) nói. — Thôi thế này cũng là lòng giới run rủi, việc gì mà phiền não nữa.

NGÂM. — Nhà ta non ngãi bề tình, duyên may gặp gỡ đã đành ước xưa, khuyên đừng thăm gió sầu mưa, mừng cho con nó trao tơ phỉm đàn.

PHAN-CÔNG (đứng lên) nói. — Mới biết trâm này trọn vẹn, mừng nay quạt ấy còn ghi, trùng phùng hồ dễ mấy khi, vẫn tích Phan Trần hai họ.

(cả nhà cùng đứng sắp hàng ca kim-tiền mừng)

Gia môn hỷ trùng lai, duyên lá lay trâm quạt vẹn mười khôn xiết nhẽ có trời vì ai, khắp hòa sánh ai ! thêm lâu giải, sông chưa cạn, đá chưa mài, so đó trâm đây quạt hòa hai, đính lời tri-âm chừ tri-âm âm hòa hiệp, đặn hiệp cung cầm, đặn cầm cung cầm, muôn vãn ngãi trọng tình thâm, muôn vãn ngãi trọng tình thâm, nhất tâm nhất tâm hăm tạ, hăm tạ cao thâm, nhất tâm hăm a hăm tạ.

(CÁC HẠ)

HẾT

Sách bán tại hiệu

QUANG-THINH

115, Phố hàng Gai - Hanoi

TIỂU THUYẾT

Song mỹ lương duyên
Bao công kỳ án.
Kim cổ kỳ quan.
Chung hiếu thần tiên.
Trai lành gái tốt
Một cảnh lâm dâu
Cái trộm khả nghi

THƠ CA

Một tấm lòng
Lăm thúy tập.
Cảo thơm toàn tập.
Chiêu quân chuyện.
Kiều Vân ký thác
Nguyệt hoa mộng ký.
Nam nữ xướng ca.
Bài hát năm mới.
Cho đáng tấm chồng.
Duyên nợ ba sinh.
Hiếu hỉ đối liên.
Ca lưu-thủy hành-vân.
Kiều liên hợp phiến.
Ngư tiên vấn đáp.
Bài tự tình (thị Diễm)
Huấn nữ ca (nhật tỉnh)

Ca trù thể cách tân biên
Hoa tình ngâm khúc.
Trang tử cổ bản
Hoa tiên nhuận chính
Hương tích sơn hành ca
Ấu học khai tâm,
Quốc ngữ chỉ nam
Luân lý tập đọc.
Tam thiên tự giải âm
Tứ hán cử yếu có nôm
Lối văn thư.
Pháp tự diễn âm ca
Pháp tự sơ độc.
Chuyện điều-thuyền.
Trình thử tân chuyện.
Bài hát sa mạc
Các bài hát vật
Trùng đài tiền biệt
Cải kiến kiện củ khoai.
Chuột xa chính gạo
Hà dòng sư tử.
Nuôi bạn thay chồng.
Lý công trò.
Phan trần trò.
Quan-âm trò.